

Bản án số: 134/2025/HS-ST

Ngày: 26/3/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Thẩm phán: Ông Phan Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Cường

2/ Bà Phan Ngọc Huệ

3/ Ông Nguyễn Bá Nhịn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Anh, bà Hoàng Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 03 năm 2025 và ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 23/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 696/2025/QĐXXST-HS ngày 20/02/2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Kim Sa T**, sinh năm 1987 tại tỉnh TV; Thường trú: số 14A đường TTT, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim S và bà Kim Thị Mỹ L; vợ con: có vợ đã ly hôn và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 01/10/2023 (có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Kim C**, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: số 5B đường Nguyễn Văn L, Phường Bình T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 47 đường Võ Thị N, khu phố B, phường TTĐ, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công Nhân; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T1 (đã chết) và bà Phạm Hồng L1; vợ con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 25/11/2019, Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt một năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt

từ ngày 09/08/2020. Hiện chưa đóng án phí và tiền phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 31/12/2021, Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng. Chấp hành tại cơ sở cai nghiện Phước B.

Bị bắt, tạm giam ngày 01/10/2023 (có mặt tại phiên tòa).

3/ Họ và tên: **Võ Minh H**, sinh năm 1987 tại tỉnh BT; Thường trú: số 55 đường Trần XS, khu phố C, phường Tân H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 2 đường An H, khu phố A, phường TTĐ, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 01/10/2023 (có mặt tại phiên tòa).

+ Người bào chữa:

1/ Luật sư Nguyễn Văn N - Luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyễn N, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Kim Sa T (có mặt).

2/ Luật sư Nguyễn Ngọc Tr, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Kim C và bị cáo Võ Minh H (có mặt).

+ Bị hại:

Ông Nguyễn Hoàng O1 (đã chết), sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp Tân M, xã Tân Phú T, huyện Châu T, tỉnh ĐT.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Cha: Nguyễn Văn N1, sinh năm 1947.

2/ Mẹ: Lê Thị N2, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: ấp Tân M, xã Tân Phú T, huyện Châu T, tỉnh ĐT (có mặt).

3/ Vợ: Trần Thị Mỹ Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Thanh H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh T.

Chỗ ở: số 6 đường Trần Văn K, phường TTĐ, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4/ Con: Nguyễn Trần Minh H2, sinh năm 2020 (vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Mỹ Đ, sinh năm 1990.

Chỗ ở: Số 6 đường Trần Văn K, phường TTĐ, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 28/9/2023, Nguyễn Kim C, Võ Minh H và Kim Sa T ngồi uống bia tại bàn số 7 của quán “Cô Ba N” số 4, đường Nguyễn Văn L, phường TTT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 10 phút sau, nhóm của H thấy nhóm của Nguyễn Hoàng O1 đang uống bia tại quán nhậu “Hội quán XX” số 3, đường Nguyễn Văn L, phường TTT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kể quán “Cô Ba N” và hát bằng loa kéo kéo lớn tiếng, do cảm thấy khó chịu nên H cầm ly bia qua bàn của nhóm Hoàng O1 mời bia và nói bên bàn của H đang tổ chức sinh nhật cho cháu, xin nhóm của Hoàng O1 dừng tiếng nhạc, Hoàng O1 và các bạn của O1 đồng ý tắt nhạc, đồng thời hai người trong nhóm của O1 đưa cho H 02 cái đĩa và nói với H chút nữa nếu có qua cho xin 02 đĩa bánh kem. Lúc này, Hoàng O1 ngồi trong bàn chửi tục và nhìn H nói “Mày biến đi chỗ khác, mày muốn kiếm gì ở đây, mày ăn chai hủ, tao kiếm chai cho mày ăn”. H bức tức vì Hoàng O1 vô cớ kiếm chuyện nhưng H không nói gì và cầm 02 chiếc đĩa về lại bàn của mình để tiếp tục uống bia cùng với Kim Sa T và C. Sau khi nghe H kể lại sự việc bị O1 chửi thì C và Kim Sa T bức tức định qua ngay quán “Hội quán XX” đánh Hoàng O1 nhưng H ngăn lại và nói “để nó ra khỏi quán sẽ tính với nó”. Một lúc sau, Nguyễn Thanh T2 ngồi bên bàn của nhóm Hoàng O1 cầm ly bia qua bàn của nhóm H mời uống bia và xin mở nhạc để hát, nhóm H đồng ý, T2 hỏi xin bánh kem nhưng H nói dối là người cháu đã mang bánh kem về rồi nên không còn bánh kem. T2 mời nhóm H xong thì mang theo 02 chiếc đĩa không có bánh quay lại bàn của mình.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi tính tiền xong, H và C cầm ly bia qua bàn của nhóm Hoàng O1 để chào mọi người trong bàn. Khi C cụng ly với Hoàng O1 thì bị O1 chửi nên C xông tới định đánh Hoàng O1 nhưng bị H và Kim Sa T chạy đến can ngăn. Sau đó, Kim Sa T bị Hoàng O1 tiếp tục chửi nên bức tức xông vào dùng tay không đâm trúng vào mặt của Hoàng O1, H xông tới dùng tay phải đang cầm một ly bia đập mạnh trúng vào đầu Hoàng O1 02 cái, C dùng tay phải cầm ly thủy tinh đập vào đầu của Hoàng O1, khi mọi người ngăn cản thì O1 bỏ chạy, H liền cầm theo 02 ly bia tiếp tục đuổi đánh Hoàng O1, lúc này Kim Sa T nhặt một vỏ chai bia Sài Gòn xanh tại quán “Cô Ba N” ném trúng vào phía sau đầu của Hoàng O1 làm Hoàng O1 gục ngã xuống đường. Khi H, C, Kim Sa T nhìn thấy đầu của Hoàng O1 chảy máu thì chạy về quán “Cô Ba N” lấy xe mô tô bỏ trốn. Lúc này, anh Hoàng O1 được chị Trần Thị Mỹ Đ (là vợ

của Hoàng O1) cùng nhóm bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận C, rồi chuyển đến Bệnh viện CR điều trị thì tử vong.

Ngày 29/9/2024, chị Trần Thị Mỹ Đ đến Công an phường TTT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc.

Ngày 01/10/2023, các đối tượng Nguyễn Kim C, Kim Sa T và Võ Minh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C đầu thú. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận C và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 11028/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Hoàng O1 như sau:

- Nguyên nhân chết: Nguyễn Hoàng O1 chết do chấn thương sọ não.
- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.
- Trong máu, chất chứa dạ dày có sự hiện diện của Caffeine (Chất kích thích thần kinh trung ương yếu).

Vật chứng, đồ vật bị tạm giữ:

- Một áo thun màu đen, ngắn tay; Một đôi dép quai ngang màu đen; Một áo khoác màu đen; Một quần Jean ngắn màu xanh; Một áo thun có cổ màu đen; Một quần Jeans ống dài màu xanh; Một áo thun màu đen, ngắn tay; Một quần Jeans ống dài màu xanh; Một đôi dép kẹp màu trắng (là quần, áo của các bị can mặc khi gây án).

Về yêu cầu bồi thường dân sự:

Ông Nguyễn Văn N1, bà Lê Thị N2 (cha, mẹ ruột của Nguyễn Hoàng O1) và bà Trần Thị Mỹ Đ (vợ của Nguyễn Hoàng O1) yêu cầu các bị can Nguyễn Kim C, Kim Sa T và Võ Minh H bồi thường số tiền 353.000.000 đồng. Hiện gia đình các bị can trên đã bồi thường số tiền 235.000.000 đồng cho đại diện gia đình nạn nhân là bà Đ. Bà Đ có giấy xác nhận đã nhận tiền bồi thường và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Tại bản Cáo trạng số 716/CT-VKS-P2 ngày 13/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trần Thị Mỹ Đ xác nhận đã nhận số tiền 235.000.000 đồng, bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm và xác nhận có làm đơn bãi nại cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn N1 và bà Lê Thị N2 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 68.000.000 đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần cho ông bà. Đối với số tiền bà Đ nhận ông bà không có ý kiến gì.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H về tội “Giết người”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Kim Sa T 20 năm tù về tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C từ 16 đến 18 năm tù về tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Võ Minh H từ 16 đến 18 năm tù về tội “Giết người”;

Buộc các bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Kim Sa T trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã ghi nhận trong bài luận tội. Ngoài ra, đề nghị xem xét cho bị cáo thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: bị cáo là người dân tộc Khơ me, học tới lớp 2 nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo đầu thú ngày 11/10/2023 tại công an Quận C và khai nhận toàn bộ sự việc xảy ra, bị cáo có 1 người con nhỏ hiện do mẹ nuôi dưỡng. Chị Đ và

vợ của bị hại đã nhận tiền không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với số tiền cha mẹ bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm các bị cáo cũng đồng ý; Vụ án có 1 phần lỗi của bị hại, ý thức các bị cáo không mong muốn tước đoạt mạng sống của nạn nhân do vậy mức án Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo Kim Sa T là quá nghiêm khắc, xin xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm hoàn lương, lo cho gia đình.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Kim C và Võ Minh H trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản truy tố đối với các bị cáo C, H. Tuy nhiên đề nghị xem xét: Vai trò của hai bị cáo C và H chỉ tham gia với vai trò giúp sức, hai bị cáo không phải là người trực tiếp dùng hung khí gây ra cái chết cho nạn nhân, các bị cáo có học thức thấp nên nhận thức hạn chế, đã bồi thường cho gia đình bị hại, bà Đ có đơn bãi nại cho các bị cáo nên xin xem xét cho hai bị cáo mức án nhẹ hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị để các bị cáo sớm trở về lao động lo cho gia đình và bồi thường cho gia đình bị hại.

Các bị cáo thống nhất với bào chữa của Luật sư và không tranh luận bổ sung.

Đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H, đại diện hợp pháp của bị hại, các luật sư bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu trên.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/09/2023, tại “Hội quán XX” số 3, đường Nguyễn Văn L, phường TTT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, do nhóm của Nguyễn Hoàng O1 hát nhạc bằng loa kẹo kéo gây tiếng ồn nên nhóm của Nguyễn Kim C yêu cầu bên nhóm của Hoàng O1 dừng hát, Hoàng O1 chửi tục và kêu Võ Minh H biến đi chỗ khác. Bực tức vì bị Hoàng O1 chửi nên H kể lại cho Kim Sa T và Nguyễn Kim C nghe sự việc, dẫn đến mâu thuẫn giữa Hoàng O1 và nhóm của Kim Sa T. Khi H và C cùng cầm ly bia qua bàn của nhóm Hoàng O1 để chào mọi người trong bàn, C cụng ly với Hoàng O1 thì bị O1 chửi nên C xông tới định đánh Hoàng O1 nhưng bị H và Kim Sa T chạy đến can ngăn. Sau đó, Kim Sa T bị Hoàng O1 tiếp tục chửi nên bực tức xông vào dùng tay không đâm trúng vào mặt của Hoàng O1, H xông tới dùng tay phải đang cầm ly thủy tinh đập mạnh trúng đầu Hoàng O1 02 cái, C dùng tay phải cầm ly thủy tinh đập vào đầu của Hoàng O1, khi mọi người ngăn cản thì Hoàng O1 bỏ chạy, H liền cầm theo 02 ly bia tiếp tục đuổi theo Hoàng O1, lúc này Kim Sa T nhặt một vỏ chai bia Sài Gòn xanh tại quán “Cô Ba N” ném trúng vào phía sau đầu của Hoàng O1 làm Hoàng O1 gục ngã xuống đường. Hậu quả, Nguyễn Hoàng O1 tử vong do chấn thương sọ não.

Với hành vi nêu trên, xét đã có cơ sở để kết tội các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C và Võ Minh H phạm tội “Giết người”, thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, do vậy cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại, Bà Đ có giấy xác nhận đã nhận tiền bồi thường và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đầu thú nên xét có thể áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Kim Sa T là người ra tay đánh bị hại Nguyễn Hoàng O1 đầu tiên và khi bị hại đã bỏ chạy, bị cáo là người cầm chai bia Sài

Gòn xanh ném trứng vào đầu bị hại, làm bị hại gục ngã xuống đường nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn hai bị cáo khác trong cùng vụ án; bị cáo Võ Minh H dùng tay cầm ly bia đập 2 cái vào đầu bị hại, bị cáo Nguyễn Kim C dùng tay phải cầm ly thủy tinh đập vào đầu bị hại tuy nhiên bị cáo Nguyễn Kim C có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên mức hình phạt đối với bị cáo C cao hơn đối với bị cáo Võ Minh H.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn N1, bà Lê Thị N2 và bà Trần Thị Mỹ Đ, cháu Nguyễn Trần Minh H2 (đại diện hợp pháp là bà Trần Thị Mỹ Đ) yêu cầu các bị cáo Nguyễn Kim C, Kim Sa T và Võ Minh H bồi thường số tiền 353.000.000 đồng (trong đó bà Đ yêu cầu số tiền 235.000.000 đồng, ông N1 và bà N2 yêu cầu số tiền 118.000.000 đồng), các bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận. Hiện các bị cáo trên đã bồi thường số tiền 235.000.000 đồng cho bà Trần Thị Mỹ Đ, cháu Nguyễn Trần Minh H2 (bà Đua nhận tiền), nên các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn N1, bà Lê Thị N2 số tiền 118.000.000 đồng.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu đen, ngắn tay; 01 (một) đôi dép quai ngang màu đen; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần jean ngắn màu xanh; 01 (một) áo thun có cổ màu đen; 01 (một) quần jean ống dài màu xanh; 01 (một) áo thun màu đen, ngắn tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu trắng; 01 (một) quần Jean ống dài màu xanh.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kim Sa T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H 16 (mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591; Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015 .

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc các bị cáo liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 353.000.000 (Ba trăm năm mươi ba triệu) đồng. Trong đó:

- Bồi thường cho bà Trần Thị Mỹ Đ, cháu Nguyễn Trần Minh H2 (đại diện hợp pháp là bà Trần Thị Mỹ Đ) số tiền 235.000.000 (Hai trăm ba mươi lăm triệu) đồng. Bà Trần Thị Mỹ Đ đã nhận đủ tiền. Các bị cáo đã thi hành xong.

- Bồi thường cho ông Nguyễn Văn N1, bà Lê Thị N2 số tiền 118.000.000 (Một trăm mười tám triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu đen, ngắn tay; 01 (một) đôi dép quai ngang màu đen; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần jean ngắn màu xanh; 01 (một) áo thun có cổ màu đen; 01 (một) quần jean ống dài màu xanh; 01 (một) áo thun màu đen, ngắn tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu trắng; 01 (một) quần Jean ống dài màu xanh.

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/195 ngày 21/01/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Kim Sa T, Nguyễn Kim C, Võ Minh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo liên đới chịu 5.900.000 (năm triệu chín trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (3)
- Bị cáo; (3)
- Luật sư; (2)
- Bị hại; (4)
- THAHS TP.HCM; (3)
- PV06-CA TP. HCM; (1)
- UBND xã nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (28) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên